

Số: 98/2021/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2021/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 01 năm 2021, V/v Xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị N, sinh năm 1986; Trú tại bản Giăng, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1983; Trú tại xã Kim Chính, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Tạm trú tại bản Giăng, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị N và anh Nguyễn Văn P.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lò Thị N được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả 04 cháu là cháu Nguyễn Bảo Anh, sinh ngày 13/12/2004; cháu Nguyễn Kim Trà My, sinh ngày 07/01/2010; Cháu Nguyễn Phúc Đức sinh 18/10/2017; Cháu Nguyễn Bảo Yên sinh 03/11/2019 đến khi trưởng thành. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Chị Lò Thị N tự nguyện chịu 150.000,đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Lò Thị N 150.000,đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS thành phố Sơn La theo biên lai thu số AA/2019/0001487 ngày 18/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh, thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường Q(*để ghi vào sổ hộ tịch*);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Hương

Số: 98/2021/TB-TA

Sơn La, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**THÔNG BÁO
Kết quả về hộ tịch**

Kính gửi: UBND phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La.

Căn cứ luật hộ tịch năm 2014; điều 269 Bộ luật tổ tụng dân sự; khoản 2 điều 57 Luật Hôn nhân gia đình;

Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thông báo cho UBND phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La về kết quả giải quyết việc: Công nhận thuận tình ly hôn như sau:

Tại Quyết định số: 98/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị Ngân và anh Nguyễn Văn Phúc.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La báo cho UBND phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La được biết để thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch (*Giấy chứng nhận kết hôn số 30, quyển số 09, ngày 24/5/2004*)./.

Nơi nhận:

- UBND phường Quyết Thắng;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương